TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN PHÚ NHUẬN** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 378/2020/QĐST- HNGĐ	*Phú Nhuận, ngày 07 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình số 428/2020/TLST-HNGĐ ngày 24/6/2020 về việc "Ly hôn" giữa:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Tấn P, sinh năm 1987

HKTT: 146/6 L, phường Tăng Nhơn Phú A, Quận 9, Tp. HCM.

- Bị đơn: Bà Phạm Mai L, sinh năm 1984

HKTT: 617/9B N, Phường 9, quận Phú Nhuận, Tp. HCM.

Căn cứ vào các Điều 212, 213 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 và 85 Luật hôn nhân gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015; Căn cứ Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (được sửa đổi, bổ sung năm 2014);

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/6/2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: ông Nguyễn Tấn P và bà Phạm Mai L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: ông Nguyễn Tấn P và bà Phạm Mai L cùng thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 73, quyển số 01/2012 cấp ngày 12/12/2012 tại Ủy ban nhân dân Phường 3, quận Phú Nhuận, Thành phố Hồ Chí Minh).

- Về con chung: Có 02 con chung tên Nguyễn Tấn N (nam), sinh ngày 18/4/2017; Nguyễn Tấn K (nam), sinh ngày 01/01/2015. Bà L và ông P cùng thỏa thuận giao các con chung cho bà L tiếp tục chăm sóc nuôi dưỡng. Ông P cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 15.000.000 đồng, bắt đầu thi hành từ tháng 07/2020 bằng hình thức chuyển khoản qua tài khoản ngân hàng, thi hành từ ngày 01 đến ngày 05 dương lịch hàng tháng.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục các con chung mà không ai được phép cản trở thực hiện họ quyền này.

Vì quyền lợi của con, khi có yêu cầu của một hoặc hai bên, Tòa án có thể ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con, thay đổi mức cấp dưỡng nuôi con hoặc hạn chế quyền thăm nom, chăm sóc con của người không trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với khoản cấp tiền dưỡng nuôi con) cho đến khi thi hành án xong, người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chưa thi hành theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

- Về tài sản chung, nợ chung và các vấn đề khác: hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

- Về án phí: Ông Nguyễn Tấn P tự nguyện chịu án phí dân sự sơ thẩm là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng, và chịu án phí dân sự sơ thẩm đối với phần cấp dưỡng nuôi con là 150.000 (một trăm năm mươi ngàn) đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 (ba trăm ngàn) đồng theo Biên lai thu tiền phí, lệ phí số AA/2019/0019006 ngày 23/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Phú Nhuận, thành phố Hồ Chí Minh. Ông Phát đã nộp đủ án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án Dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP.HCM;
- VKSND Q. Phú Nhuận;
- Chi cục THADS Q. Phú Nhuận;
- UBND P.03, Q. Phú Nhuận;
- Các đương sự;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Hồ Thị Minh Thúy